

Bản án số: 49/2025/HS - ST
Ngày: 19/06/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Bà Vũ Thị May.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà và bà Phạm Thị Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST - HS ngày 26/05/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 06 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Đình Th, sinh năm 1996; Nơi ĐKTT và trú tại: Thôn B, xã L, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình V – sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Kh – sinh năm 1972; Có vợ là chị Phạm Thị Ph – sinh năm 1998 và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Tứ Kỳ thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; Nơi ĐKTT và trú tại: Thôn B, xã L, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngh – sinh năm 1957 và bà Đình Thị Kh – sinh năm 1956; Có vợ là chị Nguyễn Thị M – sinh năm 2002 và 01 con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Tứ Kỳ thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;

2. Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương;

* *Người làm chứng*: Anh Phạm Công Q, ông Phạm Đình V1.

(Anh T, anh T1, anh Q vắng mặt; ông V1 có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Phạm Đình Th có quan hệ họ hàng và đều là đối tượng sử dụng ma túy đá. Khoảng 19 giờ 30 ngày 14/12/2024, Nguyễn Văn H sử dụng số điện thoại 0983.289.130 gọi đến số điện thoại 0961.219.628 của Th hỏi: “*Có cái nào không thì vứt cậu một cái*”, (tức có ma túy đá thì đưa cho H một gói), Th trả lời là không có và bảo: “*có gì ngày mai sang làm hộ cháu, nếu có được thì cậu cháu mình chơi rồi chia đôi*”, tức là ngày mai H sang lát gạch đá hoa, nếu mua được ma túy thì Th và H cùng sử dụng và chia tiền, H đồng ý. Thường khai sau đó sử dụng tài khoản Zalo liên lạc với người có tài khoản Zalo “*Tráng A Tàng*” mua được 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, H đến nhà Th, gặp Th đang dọn dẹp ngoài sân, H hỏi “*Có chưa*”, ý là Th mua được ma túy chưa, Thường gật đầu tức là mua được rồi. Do H say rượu nên đi ngủ. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, Th vào khu bếp để lấy dụng cụ sử dụng ma túy đá mà Th đã chuẩn bị từ trước gồm: 01 (một) chai nhựa, 01 (một) bình công thủy tinh, 01 (một) bật lửa ga màu trắng, 01 (một) ống hút nhựa rồi đi vào trong phòng ngủ, Th lắp công và ống hút vào trong chai nhựa rồi lấy túi ma túy đá cất giấu trong người ra để dưới sàn nhà rồi gọi H đang nằm ngủ trên giường dậy. H cầm gói ma túy đổ vào trong công thủy tinh nhưng bị vãi ra ngoài nên Th không cho H làm mà tự xúc ma túy đưa vào công. Sau đó, Th dùng bật lửa hơi phần dưới công thủy tinh để khói ma túy đá bay lên rồi đưa cho H hút, H sử dụng xong thì Thường tự dùng bật lửa hơi cho Thường hút. Trong quá trình sử dụng ma túy, H có một lần dùng bật lửa hơi nóng công thủy tinh để cho Thường hút và bản thân tự sử dụng. Cứ như vậy, H và Th hút nhiều lần số ma túy mua được. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H đi về, Th cũng không sử dụng nữa mà cất công vào trong khu bếp. H chưa trả cho Th 250.000 đồng là một nửa số tiền mua ma túy.

Ngày 17/12/2024, thực hiện Kế hoạch tổng rà soát các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã L mời các đối tượng lên làm việc, Th và H đã khai nhận hành vi của mình. Th đã tự nguyện giao nộp: 01 ống công bằng thủy tinh, một đầu thẳng dài 15 cm, đường kính 3 mm, một đầu cong gấp, phía đầu có bình hình cầu, đường kính 1,5 cm có miệng hở ra hình tròn đường kính 3,5 mm, bên trong bình có chứa chất dạng tinh thể màu trắng - vàng bám đáy bình; 01 ống nhựa được nối gồm một đoạn ống nhựa cứng, dài 10 cm và 01 đoạn ống

nhựa sau dài 18 cm, đường kính 3 mm; 01 chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ thủng; 01 bật lửa ga màu trắng. Thường khai nhận đây là công cụ Th, H đã dùng để sử dụng trái phép chất ma túy vào trưa ngày 15/12/2024 tại nhà của Th. Ngoài ra Th còn giao nộp 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ, lắp sim số 0961.219.628, H giao nộp 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng lắp sim số 0983.289.130 là điện thoại Th, H liên lạc rủ nhau sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Mẫu chất tinh thể màu trắng vàng bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì gửi giám định, là ma túy; loại: Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong ống hút nhựa được nối 01 đoạn ống nhựa cứng và 01 đoạn ống nhựa sau, niêm phong trong phong bì gửi đến giám định. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 17/12/2024 của Trung tâm y tế huyện Gia Lộc kết quả: Th dương tính với ma túy Methamphetamine, H âm tính với ma túy.

Ngày 17/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương có công văn số 459 đề nghị Viện khoa học hình sự Bộ Công an giải thích: Trong thời gian bao lâu sau khi sử dụng ma túy loại Methamphetamine thì sẽ cho kết quả xét nghiệm âm tính? Với tiền sử sử dụng ma túy, thể trạng và lượng ma túy mà H, Th sử dụng thì có xảy ra trường hợp ngày 15/12/2024 H cùng Th sử dụng ma túy nhưng Th dương tính còn H âm tính hay không?

Ngày 18/4/2025 Viện khoa học hình sự Bộ Công an có văn bản số 1092/C09-TT2, trả lời về việc thời gian phát hiện chất ma túy trong nước tiểu, nội dung như sau:

Theo tài liệu chuyên môn, trong vòng 24 giờ, với người bình thường, khoảng 70% lượng Methamphetamine được đưa vào cơ thể qua đường miệng sẽ đào thải ra ngoài cơ thể qua nước tiểu. Tuy nhiên, khả năng phát hiện Methamphetamine trong cơ thể từ lần cuối cùng một người sử dụng phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó có yếu tố như loại mẫu sử dụng để xét nghiệm (nước tiểu, máu, tóc...), phương pháp xét nghiệm (thử miễn dịch, phân tích bằng phương pháp hóa, lý...), liều lượng sử dụng, tần suất sử dụng, độ thanh thải của người sử dụng... Do vậy, không có cơ sở và căn cứ để giải thích về kết quả xét nghiệm dương tính và âm tính như trường hợp cụ thể trên.

Động cơ, mục đích phạm tội: Do lối sống buông thả, thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã thực hiện tội phạm.

Quá trình điều tra các bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H đã khai nhận thành khẩn hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSGL ngày 23/05/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố **Phạm Đình Th, Nguyễn Văn H** về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Đình Th và Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đình Th, Nguyễn Văn H về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đình Th từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 04 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 31/12/2024.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có hu nhập ổn định, không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy đối với các mẫu vật giám định: 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa được nối gồm 01 đoạn ống nhựa cứng và 01 đoạn ống nhựa sau, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. 01 chai nhựa, nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ thủng; 01 bột lửa màu trắng.

01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, lắp sim 0983.346.923 của Phạm Văn Tài cần trả lại cho Tài.

01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ, lắp sim số 0961.219.628 của Hội và 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng lắp sim số 0983.289.130 của Thường cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy đối với 02 thẻ sim số 0961.219.628 của Hội và 0983.289.130 của Th. Yêu cầu Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel) thu hồi 02 số thuê bao trên và tịch thu tiền còn lại trong tài khoản sim (nếu có)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phạm Đình Th, Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản làm việc, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 15/12/2024, tại nhà của Phạm Đình Th ở thôn B, xã L, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, Thường có hành vi cung cấp ma túy Methamphetamine (góp tiền, đi mua ma túy), chuẩn bị dụng cụ, địa điểm, đổ ma túy vào coóng, châm lửa để hút ma túy để Th, H cùng sử dụng; Nguyễn Văn H có hành vi cung cấp ma túy (góp tiền), đổ ma túy vào coóng, châm lửa để Th, H cùng sử dụng. Ngày 17/12/2024, khi được Công an xã L mời lên làm việc, Th và H đã tự khai nhận hành vi của mình, Th đã giao nộp bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

[3] Về tội danh: Loại ma túy các bị cáo Tổ chức sử dụng trái phép là Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy còn là mào mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tìm người sử dụng, cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để tổ chức thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Th và bị cáo H tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo Th và bị cáo H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Phân tích tính chất, vị trí, vai trò của các bị cáo thấy rằng: Trong vụ án này, Phạm Đình Th, Nguyễn Văn H đều đồng phạm với vai trò người thực hành. Phạm Đình Th là người mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy nên giữ vai trò chính cao hơn Nguyễn Văn H.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều tuổi đời còn trẻ

nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều làm lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 công thủy tinh, 01 ống hút nhựa được nối gồm 01 đoạn ống nhựa cứng và 01 đoạn ống nhựa sau, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. 01 chai nhựa, nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ thủng; 01 bật lửa màu trắng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ, lắp sim số 0961.219.628 của Hội và 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng lắp sim số 0983.289.130 của Thường đây là phương tiện các bị cáo liên hệ với nhau để mua ma túy cùng sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước và tịch thu tiêu hủy đối với 02 sim số 0961.219.628 và 0983.289.130.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, lắp sim số 0983.346.923 của Phạm Văn Tài cần trả lại cho Tài;

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về vấn đề khác: Quá trình điều tra còn làm rõ, ngày 15/12/2024, Thường còn mua hộ Đặng Văn T, sinh năm: 1987 và mua hộ cho Phạm Văn T1, sinh năm: 1994, đều trú tại: Thôn B, xã L, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, mỗi người 500.000 đồng tiền ma túy đá. Sau đó, T và T1 đã mỗi người đã một mình tự sử dụng hết số ma túy đá, Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy. Do vậy hành vi Th, T, T1 không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 BLHS.

Về nguồn gốc ma túy Th, H tổ chức sử dụng và ma túy Th mua hộ T và T1, Th khai liên hệ với tài khoản Zalo "*Tráng A Tàng*" là tài khoản của Phạm Công Q, sinh năm 1992, ở xã Q, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương để mua. Th trình bày, các lần giao dịch, Th chưa trả tiền cho Q, Q không đưa trực tiếp ma túy cho Th mà giấu ma túy ở cột mốc ven đường và chỉ cho Th địa điểm lấy. Q trình bày có quen biết Th nhưng Q không bán ma túy cho Th, Q không sử dụng tài khoản Zalo "*Tráng A Tàng*". Tiến hành đối chất giữa Th và Q, hai bên đều khẳng định lời khai của mình là đúng. Không có căn cứ để chứng minh Phạm Công Q là

người bán ma túy cho Th nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Đình Th, Nguyễn Văn H, Đặng Văn T và Phạm Văn T1, ngày 31/12/2024 Công an xã L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với số thuê bao 0983.289.130 (đăng ký tên Phạm Đình Th), số 0961.219.628 (đăng ký tên Nguyễn Văn H Th, H sử dụng vào việc liên lạc rú nhau sử dụng ma túy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương đã có Công văn gửi Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel) thông báo số thuê bao trên bị sử dụng vào việc phạm tội là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 129, 130, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Th và Nguyễn Văn H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Phạm Đình Th 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/12/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/12/2024

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 coóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa được nối gồm 01 đoạn ống nhựa cứng và 01 đoạn ống nhựa sau, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. 01 chai nhựa, nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ thủng; 01 bật lửa màu trắng

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ, lắp sim số 0961.219.628 của H và 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng lắp sim số 0983.289.130 của Th và tịch thu tiêu hủy đối với hai sim số 0961.219.628 và 0983.289.130.

- Đề nghị nhà mạng Viettel thu hồi số thuê bao di động 0961.219.628 và 0983.289.130 tịch thu số tiền còn lại trong các sim (nếu có).

- Trả lại cho Phạm Văn T1 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng, lắp sim số 0983.346.923.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Cục (Chi cục) thi hành án dân sự

huyện Gia Lộc ngày 30/5/2025)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đình Th và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Phòng CS THAHS và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM, HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện